

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM TOÀN CẦU

QUY TẮC

BẢO HIỂM TAI NẠN NGƯỜI NGỒI TRÊN XE MÁY.

(Áp dụng cho chương trình “Bảo hiểm kết hợp Cứu hộ xe máy 24/7”)

Trên cơ sở Chủ hợp đồng bảo hiểm yêu cầu tham gia bảo hiểm và đã nộp phí bảo hiểm theo quy định, Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu (dưới đây gọi tắt là GIC) nhận bảo hiểm Tai nạn người ngồi trên xe máy theo các điều kiện, điều khoản quy định trong Quy tắc bảo hiểm này.

Điều 1: Giải thích từ ngữ

THUẬT NGỮ	Ý NGHĨA
Chủ hợp đồng bảo hiểm (Bên mua bảo hiểm)	Là người đứng tên trong Giấy yêu cầu bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm và chịu trách nhiệm nộp phí bảo hiểm. Chủ hợp đồng bảo hiểm phải có đủ năng lực hành vi dân sự và từ 18 tuổi trở lên. Chủ hợp đồng bảo hiểm đồng thời có thể là Người được bảo hiểm.
Giấy yêu cầu bảo hiểm	Bao gồm tất cả thông tin có liên quan đến việc tham gia bảo hiểm, thể hiện sự đồng ý của Chủ hợp đồng bảo hiểm về các điều kiện và điều khoản của Quy tắc bảo hiểm này.
Số tiền bảo hiểm	Số tiền tối đa GIC có thể trả cho Người được bảo hiểm trong một vụ tai nạn.
Tai nạn	Là một sự kiện xảy ra bất ngờ, gây ra bởi ngoại lực, nằm ngoài tầm kiểm soát và ý muốn của Người được bảo hiểm, là nguyên nhân trực tiếp làm cho Người được bảo hiểm bị thương tật thân thể hoặc chết.
Môtô, xe máy	Là tất cả các loại xe hai bánh có dung tích động cơ dưới 175cm ³ được đăng ký bảo hiểm theo Quy tắc này, hoạt động trên đường bằng động cơ của chính chiếc xe đó, trừ xe đạp máy, xe lôi, xe lam, xích lô và xe máy điện.
Chủ xe	Là chủ sở hữu môtô, xe máy hoặc người được chủ sở hữu môtô, xe máy giao chiếm hữu, sử dụng, điều khiển xe một cách hợp pháp.
Lái xe	Người trực tiếp điều khiển môtô, xe máy tham gia giao thông.
Người đi cùng	Người khác ngồi trên môtô, xe máy được đăng ký bảo hiểm và được chủ xe hoặc lái xe cho phép đi cùng trên xe.
Người ngồi trên xe	Bao gồm lái xe và người đi cùng.
Thương tật	Là thương tật cơ thể của Người được bảo hiểm có nguyên nhân trực tiếp và duy nhất do tai nạn, độc lập với tất cả các nguyên nhân khác.
Thương tật toàn bộ vĩnh viễn	Là các thương tật nêu tại mục “Thương tật toàn bộ” trong Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật do GIC ban hành.
Thương tật bộ phận	Là các thương tật nêu tại mục “Thương tật bộ phận” trong Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật do GIC ban hành, bao gồm các thương tật tạm thời và thương tật vĩnh viễn.
Thương tật tạm thời	Là các thương tật nêu tại mục “Thương tật tạm thời” trong Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật do GIC ban hành.
Thương tật vĩnh viễn	Là các thương tật nêu tại mục “Thương tật vĩnh viễn” trong Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật do GIC ban hành.

Cơ sở y tế	Là cơ sở khám chữa bệnh hợp pháp tại Việt Nam: <ul style="list-style-type: none"> – Có khả năng và phương tiện chẩn đoán bệnh, điều trị và phẫu thuật. – Có điều kiện thuận lợi cho việc điều trị nội trú và có phiếu theo dõi sức khỏe hàng ngày cho mỗi bệnh nhân của mình. – Không phải là nơi dùng để nghỉ ngơi hay điều dưỡng hay một cơ sở đặc biệt dành riêng cho người già, hoặc để cai nghiện rượu, ma túy, chất kích thích hoặc để điều trị các bệnh rối loạn tâm thần, phong. – Trạm y tế xã, phường, bệnh viện.
Tuổi	Là tuổi hiện tại, tính tới ngày sinh nhật tiếp theo, được ghi nhận trên chứng minh thư, giấy khai sinh hoặc hộ khẩu.
Chi phí y tế thực tế	Là những chi phí hợp lý và cần thiết về mặt y tế theo chỉ định của Bác sĩ điều trị, phát sinh khi Người được bảo hiểm phải điều trị tổn thương thân thể gây ra do tai nạn.
Chi phí y tế hợp lý	Là những chi phí y tế cần thiết không vượt quá mức chi phí chung của các nhà cung cấp dịch vụ y tế có cùng mức độ trong phạm vi địa lý của Hợp đồng, nơi phát sinh những chi phí đó, khi cung cấp các dịch vụ điều trị tương đương hoặc mức độ điều trị, dịch vụ, hay việc cung cấp dịch vụ đối với thương tật tương tự.
Số ngày điều trị	Là thời gian điều trị tổn thương thân thể gây ra do tai nạn. Được xác định bởi số ngày điều trị nội trú trong bệnh viện và điều trị sau khi xuất viện. Số ngày điều trị sau khi xuất viện được xác định theo chỉ định của Bác sĩ điều trị.
Bệnh tật hoặc thương tật sẵn có	Tất cả các bệnh tật và thương tật, trên phương diện y học, đã tồn tại và/hoặc có nguồn gốc từ trước ngày hiệu lực của Hợp đồng.

Điều 2: Phạm vi địa lý

Phạm vi địa lý được bảo hiểm của bảo hiểm này là lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 3: Người được bảo hiểm

Lái xe và người đi cùng trên mô tô, xe máy được bảo hiểm bởi GIC.

Điều 4: Quyền lợi từ các hợp đồng bảo hiểm khác

Người được bảo hiểm theo Quy tắc này vẫn được tham gia và hưởng quyền lợi của các loại hình bảo hiểm khác nếu ký các hợp đồng độc lập với nhau.

Điều 5: Phạm vi bảo hiểm

Thiệt hại thân thể đối với Người được bảo hiểm khi đang lái mô tô, xe máy (được bảo hiểm) hoặc được chở trên mô tô, xe máy (được bảo hiểm) trong quá trình mô tô, xe máy (được bảo hiểm) đang tham gia giao thông.

Điều 6: Điều khoản loại trừ

GIC sẽ không phải chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại về thân thể của Người được bảo hiểm trong những trường hợp sau:

1. Tai nạn xảy ra ngoài lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
2. Hành vi cố ý gây tai nạn của Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp. Trừ trường hợp trẻ em dưới 14 tuổi.
3. Lái xe điều khiển xe trên đường mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định của pháp luật hiện hành hoặc có ma túy hoặc chất kích thích mà pháp luật cấm sử dụng.
4. Xe sử dụng để tập lái, đua (kể cả hợp pháp hoặc trái phép). Xe tham gia các hoạt động, sự kiện liên quan đến biểu diễn, thử xe.
5. Lái xe không có Giấy phép lái xe theo quy định pháp luật hoặc Giấy phép lái xe không phù hợp đối với loại xe bắt buộc phải có Giấy phép lái xe (mô tô, xe máy có dung tích xy lanh từ 50cm³ trở lên). Lái xe bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe có thời hạn hoặc không thời hạn.
6. Xe vận chuyển hàng trái phép, chở chất cháy nổ trái phép hoặc không thực hiện đầy đủ các quy định về vận chuyển, xếp dỡ hàng theo quy định pháp luật.
7. Bị cảm đột ngột, trúng gió, bệnh tật.
8. Ngộ độc thức ăn, uống hoặc bị ảnh hưởng do sử dụng thuốc.
9. Tai nạn do tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp, chống cự khi bị người đang thi hành công vụ bắt giữ, truy đuổi.

Điều 7: Hợp đồng bảo hiểm và Giấy chứng nhận bảo hiểm

Giấy chứng nhận bảo hiểm do GIC cấp theo yêu cầu của Chủ hợp đồng bảo hiểm là bằng chứng ký kết Hợp đồng bảo hiểm và được điều chỉnh theo Quy tắc bảo hiểm này. Các yêu cầu sửa đổi bổ sung của Chủ hợp đồng bảo hiểm được GIC chấp thuận bằng văn bản cũng là một bộ phận của Hợp đồng bảo hiểm trong quá trình thực hiện Hợp đồng giữa GIC và Chủ hợp đồng bảo hiểm.

Điều 8: Phí bảo hiểm và số tiền bảo hiểm

1. Phí bảo hiểm: 60.000 đồng/xe/năm.
2. Số tiền bảo hiểm tối đa (cho trường hợp chết hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn): 40.000.000 đồng/người/vụ.

Điều 9: Hiệu lực bảo hiểm

- Thời hạn bảo hiểm là 01 năm.
- Thời điểm bắt đầu và kết thúc bảo hiểm được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm và Hợp đồng bảo hiểm.
- GIC chỉ cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm sau khi Chủ hợp đồng bảo hiểm đã thanh toán đủ phí bảo hiểm theo quy định tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 10: Chuyển quyền sở hữu

Trong thời hạn bảo hiểm, nếu có sự chuyển quyền sở hữu mô tô, xe máy thì quyền lợi bảo hiểm tai nạn người ngồi trên mô tô - xe máy tự động tiếp tục có hiệu lực đối với những người ngồi trên mô tô, xe máy sau thời điểm chuyển quyền sở hữu.

Trường hợp Chủ hợp đồng bảo hiểm không chấp nhận chuyển quyền lợi bảo hiểm cho người ngồi trên mô tô, xe máy sau thời điểm chuyển quyền sở hữu và có yêu cầu hoàn phí thì GIC sẽ chấm dứt các quyền lợi bảo hiểm của những Người được bảo hiểm, hoàn phí cho Chủ hợp đồng bảo hiểm theo **Điều 11** dưới đây và làm thủ tục bảo hiểm cho Chủ xe mới, nếu được yêu cầu.

Điều 11: Chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm

Trong thời hạn bảo hiểm, GIC hoặc Chủ hợp đồng bảo hiểm có quyền chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo cho bên kia bằng văn bản trước 15 ngày:

- Trường hợp Chủ hợp đồng bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm: trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm, nếu GIC không có ý kiến thì Hợp đồng bảo hiểm mặc nhiên được chấm dứt. GIC sẽ hoàn lại cho Chủ xe 70% phí bảo hiểm của thời gian còn lại, trừ trường hợp trong thời hạn Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực đã xảy ra bất kỳ sự kiện bảo hiểm nào và đã được GIC chấp nhận trả tiền bồi thường.
- Trường hợp GIC yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm, GIC sẽ hoàn lại toàn bộ phí bảo hiểm của thời gian còn lại cho Chủ hợp đồng bảo hiểm.

Điều 12: Quyền lợi Người được bảo hiểm:

Trường hợp tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, GIC trả tiền bảo hiểm như sau:

- Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn: được thanh toán toàn bộ Số tiền bảo hiểm quy định tại **Điều 8 – Mục 2**.
- Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật bộ phận tạm thời: được thanh toán chi phí y tế thực tế, hợp lý và trợ cấp mất giảm thu nhập 40.000 đồng/ngày điều trị, tối đa không quá 180 ngày/năm bảo hiểm. Tổng số tiền bảo hiểm được trả không vượt quá tỷ lệ

trả tiền tương ứng quy định tại Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật do GIC ban hành cùng Quy tắc này.

- Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật bộ phận vĩnh viễn: Được bồi thường theo tỷ lệ trả tiền quy định tại Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật do GIC ban hành cùng Quy tắc này.
- Nếu tại thời điểm xảy ra tai nạn, số người thực tế trên xe (không bao gồm trẻ em dưới 7 tuổi) lớn hơn số Người được bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm, thì mức trả tiền bảo hiểm sẽ giảm theo tỷ lệ giữa số Người được bảo hiểm với số người thực tế trên xe.
- Trong trường hợp lái xe điều khiển xe máy từ trên 50cm³ đến dưới 175cm³ không có giấy phép lái xe hợp lệ thì mức trả tiền bảo hiểm cho lái xe sẽ giảm 50%.
- Trẻ em dưới 7 tuổi được hưởng quyền lợi theo quy định tại **Điều 12** này.
- Trong mọi trường hợp, tổng số tiền chi trả không vượt quá số tiền bảo hiểm cho Tai nạn Người ngồi trên mô tô - xe máy quy định tại **Điều 8 – Mục 2**.

Điều 13: Giải quyết hậu quả của tai nạn

- Trường hợp bị tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, trong vòng 1 năm kể từ ngày xảy ra tai nạn, nếu Người được bảo hiểm bị chết do hậu quả của tai nạn đó: GIC sẽ trả phân chênh lệch giữa Số tiền bảo hiểm quy định tại **Điều 8** với số tiền bảo hiểm đã trả trước đó.
- Trường hợp hậu quả của tai nạn thuộc phạm vi tránh nhiệm bảo hiểm bị trầm trọng hơn do bệnh tật hoặc thương tật sẵn có của Người được bảo hiểm, hoặc điều trị thương tật thân thể không kịp thời và không theo chỉ dẫn của cơ sở y tế, thì GIC chỉ trả tiền bảo hiểm như đối với loại thương tật tương tự ở người có sức khỏe bình thường, được điều trị một cách hợp lý.

Điều 14: Trách nhiệm của Người được bảo hiểm

- Chủ hợp đồng bảo hiểm (Bên mua bảo hiểm) phải kê khai trung thực, đầy đủ các thông tin đăng ký mà GIC yêu cầu cung cấp trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và nộp phí bảo hiểm.
- Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải áp dụng các biện pháp cần thiết và hợp lý để ngăn ngừa và hạn chế tổn thất.
- Trung thực trong việc thu thập, cung cấp các tài liệu, chứng từ hồ sơ yêu cầu bồi thường và tạo điều kiện thuận lợi cho GIC trong quá trình xác minh tính trung thực của các tài liệu, chứng từ đó.
- Trường hợp người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp cố ý cung cấp thông tin không trung thực hoặc có hành vi lừa dối để được trả tiền bảo hiểm thì GIC có quyền từ

chối trả tiền bảo hiểm. Trong trường hợp có dấu hiệu phạm pháp, GIC có quyền đề nghị cơ quan pháp luật xem xét, giải quyết.

Điều 15: Thủ tục yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm bao gồm các giấy tờ sau:

1. Tờ khai tai nạn của Chủ hợp đồng bảo hiểm/ Chủ xe;
2. Giấy yêu cầu chi trả tiền bảo hiểm (theo mẫu GIC);
3. Bản sao có xác nhận của nhân viên GIC hoặc của cơ quan có thẩm quyền các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận bảo hiểm, Giấy phép lái xe và Giấy chứng nhận đăng ký xe;
4. Biên bản tai nạn có xác nhận của công an nơi Người được bảo hiểm bị tai nạn hoặc của nhân viên do GIC chỉ định giám định hoặc các biên bản điều tra, giải quyết tai nạn của cơ quan chức năng như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm xe, Bản kết luận điều tra tai nạn của cảnh sát giao thông;
5. Chứng từ y tế liên quan đến việc điều trị thương tật của Người được bảo hiểm (trường hợp Người được bảo hiểm bị thương) như: Giấy ra viện, Bệnh án hay phiếu điều trị, Giấy chứng nhận tỷ lệ thương tật do cấp có thẩm quyền xác nhận. Giấy chứng từ, chứng từ chứng minh quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp Người được bảo hiểm chết);
6. Các hồ sơ, chứng từ có liên quan trực tiếp đến vụ việc theo yêu cầu của GIC.

Điều 16: Thời hạn thông báo tai nạn, yêu cầu bồi thường

- Tối đa 05 ngày kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp phải thông báo tai nạn cho GIC bằng văn bản hoặc điện thoại qua Tổng đài chăm sóc khách hàng của GIC. Quá thời hạn trên, GIC sẽ áp dụng chế tài từ 10% đến 30% số tiền bảo hiểm.
- Trong vòng 01 năm kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp phải gửi đến GIC hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm. Quá thời hạn trên, Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp sẽ mất quyền yêu cầu trả tiền bảo hiểm.

Điều 17: Trả tiền bảo hiểm

- GIC có trách nhiệm xem xét, giải quyết và trả tiền bảo hiểm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm hợp lệ, trừ khi có thỏa thuận khác.
- Tiền bảo hiểm được trả cho Người được bảo hiểm hoặc Người đại diện hợp pháp của Người được bảo hiểm. Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết thì Người thừa kế hợp pháp được nhận số tiền đó.

Điều 18: Giải quyết tranh chấp, thời hạn khiếu nại và thời hiệu khởi kiện

- Mọi tranh chấp có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm, nếu các bên không thỏa thuận được bằng thương lượng thì một trong hai bên được quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định pháp luật.
- Thời hạn Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp khiếu nại GIC về quyết định trả tiền bảo hiểm là 90 ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm hoặc Người được thừa kế hợp pháp nhận được thông báo trả tiền bảo hiểm.
- Thời hiệu khởi kiện về Hợp đồng bảo hiểm là 03 năm kể từ ngày phát sinh tranh chấp.